TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 155/2019/QĐST-HNGĐ	*Hà Đông, ngày 10 tháng 06 năm* 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81, 82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 344/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 05 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- **Chị Phan Thị H, sinh năm 1986**; HKTT và nơi cư trú: Tổ 11 T, phường P, quận H, TP Hà Nội;

- **Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1980**; HKTT và nơi cư trú: Tổ 11 T, phường P, quận H, TP Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về quan hệ hôn nhân*:

Chị Phan Thị H và anh Nguyễn Văn K chung sống với nhau từ năm 2003 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 08/3/2003 tại UBND phường P, quận H, Hà Nội. Sau kết hôn anh chị sống tại Tổ 11 T, phường P, quận H, TP Hà Nội cho đến nay. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn, thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. *Về con chung*: Chị Phan Thị H và anh Nguyễn Văn K có 02 con chung là Nguyễn Khánh L (nữ), sinh ngày 04/01/2012; Nguyễn Văn Kh (nam) sinh ngày 12/9/2004. Chị H và anh K thỏa thuận nuôi con khi ly hôn như sau: Cháu Nguyễn Khánh L do chị H trực tiếp nuôi dưỡng; Cháu Nguyễn Văn Kh do anh K trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Sự thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị H và anh K là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 81, 82,83 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Chị Phan Thị H và anh Nguyễn Văn K tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. *Về nợ*: Chị Phan Thị H và anh Nguyễn Văn K xác nhận vợ chồng không nợ ai, không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5]. *Về lệ phí*: Chị Phan Thị H và anh Nguyễn Văn K xác nhận thỏa thuận: Chị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm thay phần lệ phí của anh K.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị H và anh Nguyễn Văn K.

- Về con chung: Xác nhận chị Phan Thị H và anh Nguyễn Văn K là Nguyễn Khánh L (nữ), sinh ngày 04/01/2012; Nguyễn Văn Kh (nam) sinh ngày 12/9/2004. Ghi nhận sự thỏa thuận nuôi con chung của chị H và anh K khi ly hôn như sau: Giao cháu Nguyễn Khánh L cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Văn Kh cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Chị Phan Thị H và anh Nguyễn Văn K có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị Phan Thị H và anh Nguyễn Văn K tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xem xét.

- Về công nợ: Chị Phan Thị H và anh Nguyễn Văn K xác nhận không có nợ chung, không có đề nghị, yêu cầu gì nên Tòa không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án:

Chị Phan Thị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị H đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007740 ngày 30/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông. Chị H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Nơi Đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Vân